TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2017/HSST
Ngày 27 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Phượng.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Lệ, Cán bộ hưu trí phường I, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và ông Quách Đình Hoằng, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140/2017/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc K

Sinh ngày 24 tháng 6 năm 1990 tại Gia Lai.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 08, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn P (đã mất) và bà Nguyễn Bích L, sinh năm 1965; Tiền án: 01 lần, về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại bản án số 33/HSST ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lý Thanh T, sinh năm 1996

Địa chỉ: 39 đường N, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Bích L, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 8, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Quốc K là đối tượng nghiện ma túy. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên K đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/7/2017, K điều khiển xe mô tô biển số 81B1-101.11, đi dạo trên các tuyến đường ở thành phố Pleiku, với mục đích tìm nhà nào sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi điều khiển xe đi đến trước khu nhà trọ số 39 đường Nguyễn Thái Bình thuộc tổ 09, phường I, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, thấy trong khu nhà trọ vắng người nên K xuống xe rồi đi bộ vào khu nhà trọ. Khi đi ngang qua phòng trọ số 17, thấy cửa mở, bên trong có anh Lý Thanh T (sinh năm 1996, trú tại: Thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai) đang nằm ngủ trên chiếc nệm dưới sàn nhà, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu trắng và một chiếc ví da màu nâu hiệu Boss nên K vào phòng lấy 02 chiếc điện thoại và chiếc ví da này, rồi đi ra và điều khiển xe đi đến điểm K hay đậu xe ôm ở gần cây xăng, thuộc tổ 05, phường T, thành phố P. Tại đây, K lấy ví ra kiểm tra thấy bên trong ví có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lý Thanh T và 630.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đến 15 giờ cùng ngày, anh T ngủ dậy và phát hiện bị mất 02 chiếc điện thoại và chiếc ví da nên đã đến Công an phường I, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trình báo. Sau khi chiếm đoạt số tài sản của anh Lý Thanh T, sợ bị phát hiện nên đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, K đã đến Công an phường I đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời giao nộp các tài sản đã chiếm đoạt, gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu trắng; 01 chiếc ví da màu nâu hiệu Boss; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lý Thanh T và 630.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đồng thời giao nộp chiếc xe mô tô biển số 81B1-101.11, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị T.

2. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số 145/CTr-VKS ngày 12/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc K và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích L 01 xe mô tô biển số 81B1-101.11 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị T.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Buộc bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000đ ***(Hai trăm nghìn đồng)*** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo đã biết việc làm của mình là sai trái, bị cáo mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc K khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/7/2017, tại phòng trọ số 17, khu nhà trọ số 39 đường Nguyễn Thái B, Tổ 09, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Quốc K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Oppo F1 có giá trị 1.400.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Nokia 1202 có giá trị 60.000 đồng, 01 chiếc ví da hiệu Boss có giá trị 50.000 đồng và 630.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của anh Lý Thanh T. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, Nguyễn Quốc K ra đầu thú và giao nộp các tài sản đã chiếm đoạt. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là trái pháp luật, đều bị xử lý nghiêm minh nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại trị giá 2.140.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Ngoài ra,tại bản án số 33/HSST ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku đã tuyên xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng "Tái phạm" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly

bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn ; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại là anh Lý Thanh T gồm các tài sản: 01 chiếc điện thoại di động Oppo F1, 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1202, 01 chiếc ví da hiệu Boss và 630.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Anh Lý Thanh T đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển số 81B1-101.11, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị T. Đây là xe bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên chiếc xe này là tài sản của mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Bích L, bà L nhờ bị cáo đi mua lại tại tiệm cầm đồ, sau đó bà L cho bị cáo mượn để chạy xe ôm. Do vậy, cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Bích L.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích L 01 (một) xe mô tô biển số 81B1-101.11 (xe đã cũ, bể dè nhựa, không kiểm tra tình trạng bên trong); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001743, mang biển đăng ký 81B1-101.11. Đăng ký tên chủ xe mang tên Phạm Thị T – 1975, số máy 00092629, số khung 00103890 do Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/8/2011.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2017 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai*)

4. Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000đ ***(Hai trăm nghìn đồng)*** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn thời 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Như Phượng